

Số: 102/2025/QĐST-HNGĐ

Cà Mau, ngày 17 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 225/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Phan Hồng T, sinh năm 1976, căn cước công dân số: 095176002515. Địa chỉ: Ấp A, xã V, tỉnh Cà Mau.

- **Bị đơn:** Ông Phạm Quan T1 (Phạm Quang T2), sinh năm 1978, căn cước công dân số: 095078004733. Địa chỉ: Ấp A, xã V, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phan Hồng T và ông Phạm Quan T1 (Phạm Quang T2).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Phan Hồng T và ông Phạm Quan T1 (Phạm Quang T2) thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Phan Hồng T và ông Phạm Quan T1 (Phạm Quang T2) có 02 con chung, tên Phạm Phương N, sinh ngày 04/3/1999 và Phạm Phương T3, sinh ngày 18/3/2009. Đối với Phạm Phương N đã thành niên và hiện nay đi làm tự lo cuộc sống, bà T và ông T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết; cháu Phạm Phương T3 hiện nay đang sống cùng với bà T. Sau khi ly hôn, bà T và ông T2 thống nhất tiếp tục giao cháu

Phạm Phương T3 cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Bà Phan Hồng T đang trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Phương T3 nên được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu T3.

2.3. Về cấp dưỡng: Bà Phan Hồng T không yêu cầu ông Phạm Quan T1 (Phạm Quang T2) cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Ông Phạm Quan T1 (Phạm Quang T2) có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.4. Về tài sản chung: Bà Phan Hồng T và ông Phạm Quan T1 (Phạm Quang T2) tự thỏa thuận về tài sản chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2.5. Về nợ chung: Bà Phan Hồng T và ông Phạm Quan T1 (Phạm Quang T2) tự thỏa thuận và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2.6. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng hòa giải thành được giảm 50% bằng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Phan Hồng T tự nguyện chịu toàn bộ. Bà Phan Hồng T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004103 ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau nên được chuyển thu án phí 150.000 đồng và bà Phan Hồng T được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- VKSND khu vực 7 – Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Kiều Anh